

Số: 2594 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện Trảng Bom

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 141/TTr-LĐTBXH ngày 28 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn xã Sông Thao của huyện Trảng Bom gồm 223 đối tượng với số tiền là 334.500.000 đồng (ba trăm ba mươi bốn triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn).



(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các đơn vị liên quan chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Phi*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
BỊ MẤT VIỆC LÀM DO ĐẠI DỊCH COVID-19, TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRẢNG BOM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 254 /QĐ-UBND ngày 30 / 7 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
----	-----------	---------------------------	------------------------------	----------------------------------	------------------------------------	----------------------	-----------------------	-------------------------	---------------------------------	--------------------------	---------

I. Xã Sông Thao

1	Loan Thị Cẩm Lệ	29/07/1987	271521513	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (Khoai môn)	Chợ Bàu Hàm	01/05/2021	600.000	1.500.000		
2	Nguyễn Giang Trúc Linh	07/01/1974	272356491	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (Trái cây)	Chợ ngã ba Sông Thao	01/05/2021	450.000	1.500.000		
3	Võ Thị Thu Nga	03/10/1976	79176008108	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê, nước ngọt nhỏ lẻ	Quán Nga Khu 3 Thuận Trường	01/05/2021	300.000	1.500.000		
4	Nguyễn Thị Hồng Nhưng	16/01/1981	271399985	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê, nước ngọt nhỏ lẻ	Tổ 2 Khu 4 Thuận Trường	01/05/2021	200.000	1.500.000		
5	Nguyễn Thị Chiến	05/05/1982	272888602	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê, nước ngọt nhỏ lẻ	Quán Chân Tĩnh Thuận Trường	01/05/2021	800.000	1.500.000		
6	Đỗ Minh Hải	20/06/1989	271880532	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê, nước ngọt nhỏ lẻ	Quán Thủy Tiên Thuận Trường	01/05/2021	300.000	1.500.000		
7	Thị Thị Hoa	01/01/1973	270758414	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê, nước ngọt nhỏ lẻ	Tổ 5 khu 4 Thuận Trường	01/05/2021	500.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
8	Lê Thanh Tuấn	03/11/1987	2711706843	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê, nước ngọt nhỏ lẻ	Quán cà phê Hùng Vĩ Thị trấn Trường	01/05/2021	800.000	1.500.000		
9	Trần Thanh Mai	03/08/1990	272029536	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê cóc	Quán Kim Hồng Thuận Trường	01/05/2021	600.000	1.500.000		
10	Nguyễn Thái Hùng	01/06/1983	271534613	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê cóc	Quán Kim Hồng Thuận Trường	01/05/2021	500.000	1.500.000		
11	Lộc Nhộc Pầu	20/08/1955	270758566	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê cóc	Tổ 4 khu 4 Thị trấn Trường	01/05/2021	300.000	1.500.000		
12	Lục A Nhi	19/08/1961	270758577	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán cà phê cóc	Tổ 7 khu 4 Thị trấn Trường	01/05/2021	600.000	1.500.000		
13	Lý Thị Tâm	01/01/1962	75162000442	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán Cua nhỏ lẻ	Chợ Đông Hòa	01/05/2021	800.000	1.500.000		
14	Sầm Thị Nguyệt Nga	01/01/1991	272029796	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong	Thị trấn Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
15	Hoàng Thị Xuân	23/12/1962	270758935	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán xôi)	Xã Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
16	Đỗ Thị Phúc	25/08/1978	272505318	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán mía)	Xã Sông Thao	01/05/2021	200.000	1.500.000		
17	Hồ Văn Sĩr	14/08/1977	271693056	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán mía)	Xã Sông Thao	01/05/2021	200.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
18	Đỗ Thị Kim Phước	13/03/1975	272602502	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán mía)	Xã Bàu Hàm	01/05/2021	300.000	1.500.000		
19	Đỗ Thanh Bình	01/01/1975	272602530	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán mía)	Xã Bàu Hàm	01/05/2021	600.000	1.500.000		
20	Hoàng Thanh Hùng	20/08/1980	271402037	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (Trái cây)	Chợ Trảng Bom	01/05/2021	800.000	1.500.000		
21	Nguyễn Thị Tuyết	07/07/1972	271121875	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (Trái cây)	Chợ Hưng Long	01/05/2021	600.000	1.500.000		
22	Trần Thị Vân	25/12/1964	272103121	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (trứng)	Chợ ngã ba Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
23	Trần Thị Ngọc Kiều	23/05/1988	271808246	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán kem)	Xã Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
24	Hoàng Mạnh Đạt	14/09/1990	272000365	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán kem)	Xã Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
25	Hoàng Đức Minh	19/06/1956	270758440	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán kem)	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
26	Nhìu Hà Mùi	01/08/1977	271365581	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (bán vị)	Chợ Bàu Hàm	01/05/2021	600.000	1.500.000		
27	Lê Thị Tâm	26/07/1997	2726020585	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán hàng rong (Bong Bông)	Xã Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
28	Trần Văn Dủ	04/10/1989	371280739	Thường trú ấp Thuận Trương	Bán hàng rong (Bong Bông)	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
29	Phùng Thị Loan	05/12/1978	271280433	Thường trú ấp Thuận Trương	Bán hàng rong (Bún riêu)	Xã Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
30	Ngô Thị Hà Chuyên	01/01/1966	270656584	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (Cháo ăn liền)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	200.000	1.500.000		
31	Lâm Ngọc Thủy	01/01/1983	DA000002TEA2	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (Hủ tiếu)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	300.000	1.500.000		
32	Lương Ngọc Tuyền	01/01/1995	272460348	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (Trúng cút)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	800.000	1.500.000		
33	Nguyễn Trần Xuân Nhi	14/02/2002	75302012121	Thường trú ấp Thuận Trương	Bán Hàng Rong (Xôi)	Xã Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
34	Hồ Thị Diễm	10/04/1970	272186338	Thường trú ấp Thuận Trương	Bán hàng rong (bán Trúng)	Chợ Bàu Hàm	01/05/2021	300.000	1.500.000		
35	Hoàng Thị Lâu	01/01/1980	272017187	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (Bán bắp)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	300.000	1.500.000		
36	Sầm Văn Su	01/01/1968	270894914	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (Bán dao)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
37	Nguyễn Thị Loan	16/08/1973	272851562	Thường trú ấp Thuận Trương	Bán hàng rong (bán xôi)	Chợ Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
38	Nguyễn Trần Đông Nhiên	27/12/2000	272747100	Thường trú ấp Thuận Trương	Bán Hàng Rong (xôi)	Xã Sông Thao	01/05/2021	200.000	1.500.000		
39	Vòng Vòng Mùi	01/01/1963	270759397	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (Bánh đúc)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	300.000	1.500.000		
40	Lương Thị Tiến	01/01/1962	270759167	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (Bánh trắng)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
41	Trần Văn Quý	01/01/1957	270656672	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán hàng rong (kem)	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	300.000	1.500.000		
42	Nguyễn Thị Chung	01/01/1953	270759561	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nước vỉa hè Bưu điện	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	200.000	1.500.000		
43	Bùi Thuận Nam	01/01/1982	271457834	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nước vỉa hè Trường học	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
44	Đặng Thanh Long	01/01/1968	270759136	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nước vỉa hè Trường học	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
45	Nguyễn Thị Tạo	01/01/1956	075156000327	Thường trú ấp Thuận An	Bán nước giải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	800.000	1.500.000		
46	Vy Thị Hồng Xinh	01/01/1960	270000805	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nước giải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	1.000.000	1.500.000		
47	Trần Thị Thu	01/01/1975	271222024	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nước giải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	800.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
48	Hà Thị Thông	01/01/1956	270745080	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nướcgiải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	800.000	1.500.000		
49	Tô Thị Hạnh	01/01/1965	270656756	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nướcgiải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
50	Trần Mỹ Hạnh	01/01/1979	271314715	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nướcgiải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
51	Trần Gìn Quân	01/01/1982	271457473	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán nướcgiải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
52	Vòng Tổng Phát	01/01/1968	270757053	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán nướcgiải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
53	Trần Thị Kim Kiều	19/08/1990	301401657	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán nướcgiải khát nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	200.000	1.500.000		
54	Đào Ngọc Giang	01/01/1970	271840185	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	600.000	1.500.000		
55	Giang Nguyệt Liên	01/01/1959	270759245	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	300.000	1.500.000		
56	Hoàng Thị Minh Hiên	01/01/1985	271667550	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
57	Hoàng Thị Thanh	01/01/1980	272602605	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	600.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
58	Thông Mục Làn	01/01/1973	271070192	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	600.000	1.500.000		
59	Thông Lý Kiu	01/01/1969	270759048	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
60	Trần Văn Tuấn	01/01/1965	270684151	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
61	Hà Thị Viên	01/01/1941	270856571	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán café cóc	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	800.000	1.500.000		
62	Lý Diệp My	01/01/1982	271457782	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán café cóc	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
63	Sải Ngọc Bằng	01/01/1965	270759024	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán café cóc	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	600.000	1.500.000		
64	Tô Thị Hương	01/01/1948	271665982	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán quán café cóc	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	200.000	1.500.000		
65	Tô Thị Chung	11/05/1974	272460869	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
66	Sàn Nhựt Kiều	01/01/1973	271153764	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
67	Chu Thị Tâm	18/07/1965	270656707	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
68	Hùng Sĩ Linh	25/11/1980	271402208	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
69	Chu Ngọc Bích	24/03/1982	271457658	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	chợ Bầu Hăm	01/05/2021	300.000	1.500.000		
70	Trương Thị Ngọc Tuyền	26/04/1976	271251115	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
71	Giờng A Kiu	20/08/1968	2707588434	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
72	Trần Ngọc Lý	07/07/1964	271128260	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Hưng Long	01/05/2021	200.000	1.500.000		
73	Phạm Thị Kim Tuyết	01/01/1965	271153730	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
74	Chạch Văn Tâm	01/01/1961	270758534	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
75	Chu Thị Dung	14/05/1975	271232685	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
76	Trần Thị Lựu	01/01/1963	272356565	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
77	Ninh Thị Năm	26/07/1964	271128322	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	chợ Sông Yhao	01/05/2021	600.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
78	Trần Thị Duyên	03/10/1952	272217845	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
79	Trần Thị Kiều	06/06/1960	60524936	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	120.000	1.500.000		
80	Lý Thị Hòa	23/03/1986	276115655	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Bầu Hàm	01/05/2021	500.000	1.500.000		
81	Trần Đình Trung	24/09/1962	270656332	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán rau nhỏ lẻ	Chợ Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
82	Diệp A Nhi	01/01/1974	271222086	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
83	Diệp Chi	01/01/1952	021386892	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
84	Đặng Thị Hồng Vân	01/01/1969	271859834	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	300.000	1.500.000		
85	Đặng Thị Lộc	01/01/1975	272912717	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
86	Hoàng Thị Nhất	01/01/1961	271871416	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
87	Huỳnh Nhật Phóng	01/01/1978	271280571	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
88	Huỳnh Thị Nhiều	01/01/1957	270736382	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
89	Lênh A Nữ	01/01/1972	270967811	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
90	Lý Cú	01/01/1966	270756699	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
91	Mã Sùng Séc	01/01/1978	271365803	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
92	Nim Muối	01/01/1961	270757676	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
93	Ngô Thị Thùy Trâm	01/01/2002	272957882	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		
94	Nguyễn Thị Lan	01/01/1959	272602476	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
95	Nguyễn Văn Thanh	01/01/1968	272356261	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
96	Phạm Văn Thanh	01/01/1976	271251078	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
97	Phù Thị Út	01/01/1988	371160510	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
98	Sỹ Công Kiu	01/01/1978	271280439	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
99	Tạ Nại Sành	01/01/1979	271314555	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
100	Tàng A Son	01/01/1964	270756782	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
101	Tong Vòng Mùi	01/01/1973	272033951	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	300.000	1.500.000		
102	Vầy A Kiu	01/01/1963	270757020	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		
103	Vầy Nhộc Kiu	01/01/1973	271070042	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
104	Võ Ngọc Loan	01/01/1962	270958410	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	300.000	1.500.000		
105	Võ Thị Triên	01/01/1963	272624923	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
106	Vòng Thị Kim Cúc	01/01/1974	271153599	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
107	Ứng Sâm Mùi	01/01/1940	270757058	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Ấp Thuận An	09/07/2021	800.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
108	Kieou Tú Lê	01/01/1976	272461447	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Ấp Thuận An	09/07/2021	300.000	1.500.000		
109	Hoàng Vĩnh Cường	01/01/1975	271153616	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Ấp Thuận An	09/07/2021	600.000	1.500.000		
110	Trần Mỹ Loan	01/01/1979	272820044	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Ấp Thuận An	09/07/2021	800.000	1.500.000		
111	Nguyễn Thị Nụ	01/01/1950	272581113	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Ấp Thuận An	09/07/2021	600.000	1.500.000		
112	Trần Văn Quý	01/01/1966	271021576	Thường trú ấp Thuận An	Bán vé số	Ấp Thuận An	09/07/2021	600.000	1.500.000		
113	Dương A Kiu	01/01/1959	270756798	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
114	Đặng Đình Phương	01/01/1974	320856353	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
115	Hồ A Năm	01/01/1969	270759313	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	300.000	1.500.000		
116	Hỷ A Sắp	01/01/1963	270759465	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
117	Lý A Sáng	01/01/1970	272894883	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
118	Lý Đức Anh	01/01/1960	270656664	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
119	Nim Nhi Múi	01/01/1951	271105438	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
120	Nông Thị Quý	01/01/1954	270787895	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
121	Nguyễn Thị Hòa	01/01/1967	301611791	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
122	Nguyễn Thị Hương	01/01/1962	272432809	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		
123	Nguyễn Thị Nga	01/01/1977	276019335	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		
124	Nguyễn Thị Phương	01/01/1984	211827269	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
125	Phạm Thị Loan	01/01/1953		Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
126	Thảm Nhít Tắc	01/01/1972	075072000086	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
127	Thống A Kiều	01/01/1961	270755197	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
128	Trần Văn Bầu	01/01/1982	272186643	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	300.000	1.500.000		
129	Vũ Thị Thành	01/01/1956	130566886	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
130	Vy Thị Mùi	01/01/1962	270756422	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
131	Trần Thị Mai	01/01/1969	270759064	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
132	Đào Thị Lan Thảo	01/01/1992	272900641	Thường trú ấp Thuận Hòa	Bán vé số	Ấp Thuận Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
133	Nông Như Hòa	18/07/1973	271128101	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
134	Nguyễn Thị Bích Mai	20/08/1982	215118679	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	300.000	1.500.000		
135	Huỳnh Thị Mỹ Dung	01/01/1963	300947551	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	120.000	1.500.000		
136	Trần Thị Hoàng	07/07/1963	271493017	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	500.000	1.500.000		
137	Lầy Phúc Linh	29/05/1963	75063000380	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
138	Dương A Sanh	22/11/1966	270757553	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
139	Nguyễn Văn Hoàng	04/04/1957	270656547	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		
140	Lương Thu Mai	28/05/1957	270759404	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	200.000	1.500.000		
141	Đào Thị Lan Thảo	11/02/1992	272900641	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	300.000	1.500.000		
142	Nguyễn Thị Vân	02/06/1954	35154001460	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
143	Nguyễn Minh Triều	28/03/1985	272432914	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	600.000	1.500.000		
144	Nguyễn Thị Thúy An	18/02/1987	272756118	Thường trú ấp Thuận Trường	Bán vé số	Xã Sông Thao	09/07/2021	800.000	1.500.000		
145	Lý Thanh Bình	01/01/1991	272029967	Thường trú ấp Thuận An	Cắt - uốn tóc	Cây Diệp - Cây Gáo	01/05/2021	800.000	1.500.000		
146	Sàn Bình Dầu	01/01/2000	272820805	Thường trú ấp Thuận An	Cắt - uốn tóc	Tân Hợp - Bàu Hàm	01/05/2021	300.000	1.500.000		
147	Tổng Thị Hồng Gấm	01/01/1999	075199001325	Thường trú ấp Thuận An	Cắt - uốn tóc	Bàu Hàm 2 - Thống Nhất	01/05/2021	600.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
148	Vàng Thị Yên	01/01/1950	270895717	Thường trú ấp Thuận An	Cắt - uốn tóc	Tân Hoa - Bàu Hàm	01/05/2021	100.000	1.500.000		
149	Đỗ Thị Thu Hà	01/01/1975	271153528	Thường trú ấp Thuận An	Cắt - uốn tóc	Ấp Thuận An	01/05/2021	200.000	1.500.000		
150	Ngô Thành Luân	01/01/1988	271823725	Thường trú ấp Thuận Hòa	Cắt - uốn tóc	Ấp Thuận An	01/05/2021	200.000	1.500.000		
151	Nguyễn Thị Diệu Trinh	01/01/1975	271152106	Thường trú ấp Thuận Hòa	Cắt - uốn tóc	Ấp Thuận An	01/05/2021	500.000	1.500.000		
152	Phạm Thị Hằng	01/01/1996	272460663	Thường trú ấp Thuận Hòa	Cắt - uốn tóc	Ấp Thuận An	01/05/2021	0	1.500.000		
153	Đào Thị Nga	01/01/1987	271706844	Thường trú ấp Thuận Hòa	Cắt - uốn tóc	Ấp Thuận An	01/05/2021	0	1.500.000		
154	Vũ Thị Huỳnh Như	17/12/1998	272602606	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Xã Sông Thao	01/05/2021	200.000	1.500.000		
155	Lầy Thị Phương	14/05/1997	272531466	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Xã Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
156	Võ Hồ Thanh Lam Phương	26/08/1987	272126456	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Xã Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
157	Lưu Thị Tuyết Hồng	02/06/1994	79194004770	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Xã Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
158	Vũ Thị Kim Chi	22/02/1982	271457657	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Xã Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
159	Lâm Diễm Thư	03/12/1995	75195001470	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
160	Vy Văn Hùng	05/12/1975	271153712	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Xã Sông Thao	01/05/2021	120.000	1.500.000		
161	Đỗ Thị Lệ Thủy	30/08/1997	2726020585	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Ấp Thuận An xã Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
162	Đỗ Thị Kim Kiều	04/05/2000	272667911	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Ấp Thuận An xã Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
163	Lưu Phát Hải	27/11/1994	272356273	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Cắt tóc Lưu Hải Thuận Trường	01/05/2021	600.000	1.500.000		
164	Đoàn Ngọc Hân	12/07/1994	312249260	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Cắt tóc Ngọc Hân Thuận Trường	01/05/2021	200.000	1.500.000		
165	Đỗ Hoàng Thư	30/07/1984	271748828	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Cắt tóc Hoàng Thư Thuận Trường	01/05/2021	200.000	1.500.000		
166	Vy Ngọc Sơn	26/03/1965	270656362	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Cắt tóc Ngọc Sơn Thuận Trường	01/05/2021	300.000	1.500.000		
167	Vy Thị Mỹ	29/07/1981	271399890	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Tiệm Tóc MK Thuận Trường	01/05/2021	600.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
168	Gip Chấn Sáng	20/11/1960	270755597	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Tiệm tóc An An Thuận Trường	01/05/2021	450.000	1.500.000		
169	Nguyễn Thanh Hồng	16/08/1987	272273873	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	Tiệm An An Thuận Trường	01/05/2021	500.000	1.500.000		
170	Trình Gia Lộc	06/12/1997	272531633	Thường trú ấp Thuận Trường	Cắt - uốn tóc	T.T Trảng Bom	01/05/2021	600.000	1.500.000		
171	Ôn Duy Đắc	01/01/1964	270958306	Thường trú ấp Thuận An	Chạy xe ba gác chở hàng	Ấp Thuận An	01/05/2021	200.000	1.500.000		
172	Gip A Thế	21/07/1998	272671226	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe ba gác chở hàng	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
173	Lý Gi Khảm	21/09/1986	272081235	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe ba gác chở hàng	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
174	Chung Đức Sáng	01/01/1962	270140607	Thường trú ấp Thuận An	Chạy xe ôm	Ấp Thuận An	01/05/2021	450.000	1.500.000		
175	Trình Văn Sum	01/01/1952	270757857	Thường trú ấp Thuận An	Chạy xe ôm	Ấp Thuận An	01/05/2021	100.000	1.500.000		
176	Hồ Sám Phu	01/01/1972	271070130	Thường trú ấp Thuận Hòa	Chạy xe ôm	Ấp Thuận An	01/05/2021	120.000	1.500.000		
177	La Văn Tư	01/01/1961	270759768	Thường trú ấp Thuận Hòa	Chạy xe ôm	Ấp Thuận An	01/05/2021	200.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
178	Phạm Văn Tuấn	01/01/1966	270698422	Thường trú ấp Thuận Hòa	Chạy xe ôm	Ấp Thuận An	01/05/2021	100.000	1.500.000		
179	Vòng Xây Sui	01/01/1971	270894884	Thường trú ấp Thuận Hòa	Chạy xe ôm	Ấp Thuận An	01/05/2021	100.000	1.500.000		
180	Lê Thành Nhân	01/01/1980	271450805	Thường trú ấp Thuận Hòa	Chạy xe ôm	Ấp Thuận An	01/05/2021	0	1.500.000		
181	Khỳ A Tắc	01/01/1967	270758983	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe ôm	Ấp Thuận Trường	01/05/2021	200.000	1.500.000		
182	Võ Văn Tính	01/01/1961	270759077	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe ôm	Ấp Thuận Trường	01/05/2021	200.000	1.500.000		
183	Khỳ A Tắc	14/01/1967	270758983	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe ôm	Xã Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
184	Võ Văn Tính	11/12/1961	270759077	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe ôm	Xã Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
185	Khỳ Kim Văn Hồng	05/08/1994	272356245	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe ôm	Xã Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
186	Gịp A Sáng	01/01/1953	270756499	Thường trú ấp Thuận An	Chạy xe tải chở hàng	Ấp Thuận An	01/05/2021	600.000	1.500.000		
187	Nguyễn Văn Hiếu	01/01/1982	271457812	Thường trú ấp Thuận An	Chạy xe tải chở hàng	Ấp Thuận An	01/05/2021	600.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
188	Dương Quốc Cường	19/10/1984	271561911	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe tải chở hàng	Xã Sông Thao	01/05/2021	450.000	1.500.000		
189	Dương Quốc Dũng	01/02/1983	271524118	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe tải chở hàng	Xã Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
190	Đỗ Chí Đồng	14/12/1967	270695431	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe tải chở hàng	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
191	Trần Tắc Quay	25/11/1977	271250998	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe tải chở hàng	Xã Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
192	Lưu Bá Thiện	05/02/1977	271226954	Thường trú ấp Thuận Trường	Chạy xe tải chở hàng	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
193	Nguyễn Hoài Duy Tâm	01/01/1989	271887982	Thường trú ấp Thuận Hòa	Chạy xe tải chở hàng	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
194	Nguyễn Thị Hiền	01/01/1981	271424815	Thường trú ấp Thuận An	Làm Nail	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	200.000	1.500.000		
195	Nguyễn Thị Hiệp	01/01/1991	272297843	Thường trú ấp Thuận Hòa	Làm Nail	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	300.000	1.500.000		
196	Sầu Thị Liên	01/01/1983	271525352	Thường trú ấp Thuận Hòa	Làm Nail	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
197	Đặng Quế Anh	01/01/1996	272460852	Thường trú ấp Thuận Hòa	Làm Nail	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
198	Hồ Ngọc Vân	12/05/1995	272411598	Thường trú ấp Thuận Trường	Làm Nail	Xã Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
199	Sú Cẩm Pầu	08/03/1954	270758375	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Xã Sông Thao	01/05/2021	300.000	1.500.000		
200	Sú A Sầu	12/05/1980	271365449	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
201	Nguyễn Thị Thủy	24/03/1983	272820847	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Xã Sông Thao	01/05/2021	450.000	1.500.000		
202	Gín Cẩm Dénh	03/12/1962	270459290	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Xã Sông Thao	01/05/2021	500.000	1.500.000		
203	Bùi Thị Phước	01/01/1961	272096185	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
204	Ngô Thái Thế	29/04/1990	272096185	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Xã Sông Thao	01/05/2021	800.000	1.500.000		
205	Lương Thị Hằng	27/05/1971	271003703	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Xã Sông Thao	01/05/2021	600.000	1.500.000		
206	Nguyễn Thị Thủy	01/01/1983	272820847	Thường trú ấp Thuận Trường	Mua phế liệu dào	Ấp Thuận Trường	01/05/2021	500.000	1.500.000		
207	Nguyễn Đức Trọng	01/01/1987	271765150	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ nấu ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
208	Phạm Thị Huệ	01/01/1970	272531397	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ nấu ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	600.000	1.500.000		
209	Trần Thị Hiền	01/01/1960	272521863	Thường trú ấp Thuận An	Phụ nấu ăn	Phụ nhà hàng Thảo Vy	01/05/2021	600.000	1.500.000		
210	Hà Thị Chiến	01/01/1980	271665978	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ quán ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	200.000	1.500.000		
211	Lâu Khìn Ôn	01/01/1989	272000132	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ quán ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	600.000	1.500.000		
212	Trần Thị Hoa	01/01/1945	270759414	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ quán ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	300.000	1.500.000		
213	Triệu Thị Mỹ Lệ	01/01/1964	272977360	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ quán ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
214	Vàng Thị Huyền Phuong	01/01/1979	271547642	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ quán ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	600.000	1.500.000		
215	Võ Thị Khánh	01/01/1968	270758637	Thường trú ấp Thuận Hòa	Phụ quán ăn	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	800.000	1.500.000		
216	Nguyễn Thị Kim Anh	01/01/1956	272186326	Thường trú ấp Thuận Trường	Phụ quán ăn	Ấp Thuận Trường	01/05/2021	500.000	1.500.000		
217	Đặng Thị Diệu	01/01/1973	331064104	Thường trú ấp Thuận Trường	Phụ quán ăn	Quán phở cây bàng Thuận Trường	01/05/2021	120.000	1.500.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/Căn cước công dân	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
218	Phạm Thị Hương	13/09/1984	272655251	Thường trú ấp Thuận Trường	Phụ quán ăn	Tổ 6 khu 4 Thị trấn Trường	01/05/2021	500.000	1.500.000		
219	Ninh Cẩm Mùi	20/08/1979	251198759	Thường trú ấp Thuận Trường	Phụ quán ăn	Tổ 3 khu 4 Thị trấn Trường	01/05/2021	800.000	1.500.000		
220	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	17/07/1963	320288363	Thường trú ấp Thuận Trường	Phụ quán ăn	Quán cổ hoa Thị trấn Trường	01/05/2021	600.000	1.500.000		
221	Đặng Ngọc Hà	05/05/1970	270894876	Thường trú ấp Thuận Trường	Phụ quán ăn	Quán Phở Thiên Hào Thị trấn Trường	01/05/2021	200.000	1.500.000		
222	Phạm Thị Mỹ Hạnh	03/03/1986	241559306	Thường trú ấp Thuận Trường	Phụ quán ăn	Quán 87 Thị trấn Trường	01/05/2021	200.000	1.500.000		
223	Lý Kim Phương	01/01/1970	272365340	Thường trú ấp Thuận Hòa	Thu gom rác tại chợ	Ấp Thuận Hòa	01/05/2021	500.000	1.500.000		
	Tổng cộng: 223 người								334.500.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 334.500.000

(Ba trăm ba mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi